

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN TRONG DẠY HỌC TIẾNG ANH Ở TIỂU HỌC

• ThS. NGUYỄN QUỐC TUẤN

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

I. Chương trình

Chương trình tiếng Anh mới được ban hành được dạy trong ba năm, từ lớp 3 đến lớp 5, với thời lượng 2 tiết một tuần. Chương trình được biên soạn trên cơ sở các định hướng cơ bản trong giáo học pháp dạy học ngoại ngữ.

1. Mục tiêu

Dạy học môn tiếng Anh với tư cách là môn học tự chọn ở trường tiểu học nhằm:

- Bước đầu hình thành cho học sinh (HS) các kĩ năng giao tiếp cơ bản, đơn giản bằng tiếng Anh trong sinh hoạt hàng ngày ở nhà trường, gia đình và môi trường xã hội gần gũi với HS tiểu học: kĩ năng nghe, nói, đọc, viết; trong đó nhấn mạnh hai kĩ năng: nghe và nói;

- Cung cấp cho HS những kiến thức cơ bản, đơn giản về tiếng Anh, giúp HS bước đầu có những hiểu biết về đất nước, con người, nền văn hoá của một số nước nói tiếng Anh;

- Góp phần hình thành cho HS thái độ tích cực đối với tiếng Anh, thông qua việc học tiếng Anh, HS có thêm hiểu biết và tình yêu đối với tiếng Việt. Việc dạy học môn tiếng Anh cũng góp phần hình thành phương pháp học tập và phát triển nhân cách, trí tuệ của HS.

2. Quan điểm

Chương trình tự chọn tiếng Anh tiểu học được xây dựng theo đường hướng giao tiếp (communicative approach) lấy chủ điểm làm cơ sở xây dựng nội dung dạy học (theme based learning). Các định hướng cơ bản là:

- Các kĩ năng giao tiếp: nghe, nói, đọc, viết (trong đó chủ yếu là nghe và nói) là mục tiêu cuối cùng của quá trình dạy học. Các kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) là phương tiện, điều kiện hình thành kĩ năng.

- HS là chủ thể của quá trình dạy học. Quan điểm này được thể hiện ở tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc rèn luyện các kĩ năng giao tiếp và tiếp thu kiến thức ngôn ngữ. GV là người tổ chức, hướng dẫn quá trình học tập của HS.

- Nội dung dạy học được lựa chọn và trình bày theo hệ thống chủ điểm vừa đảm bảo tính giao tiếp cao, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, nhu cầu, kinh nghiệm và trình độ hiểu biết của HS, vừa đảm bảo tính cơ bản và hiện đại của ngôn ngữ và được lặp lại có mở rộng qua các năm học.

- Chương trình là cơ sở cho việc biên soạn SGK và các phương tiện dạy học khác, cho việc quản lí quá trình dạy học từ trung ương tới cơ sở, là cơ sở biên soạn chuẩn đánh giá kết quả học tập của HS.

3. Nội dung

Chương trình tiếng Anh tự chọn mới ở tiểu học có các nội dung cơ bản sau:

Chủ điểm:

Nội dung dạy học môn tiếng Anh ở tiểu học xoay quanh bốn chủ điểm được lặp lại và có mở rộng qua ba năm học, đó là:

* Bản thân và bạn bè;

* Gia đình và hoạt động hàng ngày;

* Nhà trường và hoạt động học tập, vui chơi;

* Thế giới quanh em.

Khả năng ngôn ngữ

Dưới chủ điểm là hệ thống các chủ đề tạo thành các đơn vị dạy học. Mỗi chủ đề gồm một vài nhiệm vụ giao tiếp được chốt lọc từ những chức năng giao tiếp hay khả năng ngôn ngữ đơn giản, cơ bản và phù hợp với nhu cầu, sở thích và năng lực của HS và được trình bày qua nghe, nói, đọc, viết.

Kiến thức ngôn ngữ

Các kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) được chọn lọc theo yêu cầu của các chức năng giao tiếp hay khả năng ngôn ngữ làm cơ sở cho việc hình thành bốn kĩ năng giao tiếp. Trong ba năm học, HS học và sử dụng khoảng 500 đến 600 đơn vị từ vựng tối thiểu, cơ bản của tiếng Anh hiện đại.

Dưới đây là trích dẫn chương trình lớp ba làm ví dụ:



Themes/Topics	Competences*	Language focus**
1. You and Me First meetings Names of friends	Introduce oneself and others Ask and spell someone's names Greet/ say goodbye	Present Simple: <i>be, have</i> <i>This is/That is/Let's, ...</i> Wh-question: <i>what, how</i> Yes/No question: <i>Is it ...? Is there...? Are there ...?</i> Imperatives Modal: <i>may</i> Personal/impersonal pronouns Possessive adj/pron Nouns, numbers (1-10) Adjectives: <i>big, small.</i> Conjunction: <i>and</i> Articles: <i>a, an, the</i> Prepositions of place: <i>in, on,...</i>
2. My school Friends and teachers School objects Classroom activities	Identify school objects Describe school objects Express classroom commands and permissions	
3. My family Family members Age of family members My house	Talk about family members Count Ask for and tell the age Name and describe rooms Talk about location of house things	
4. The world around us Weather Pets Toys	Talk about weather Name and identify pets and toys Talk about possession Talk about quantity of pets and toys	

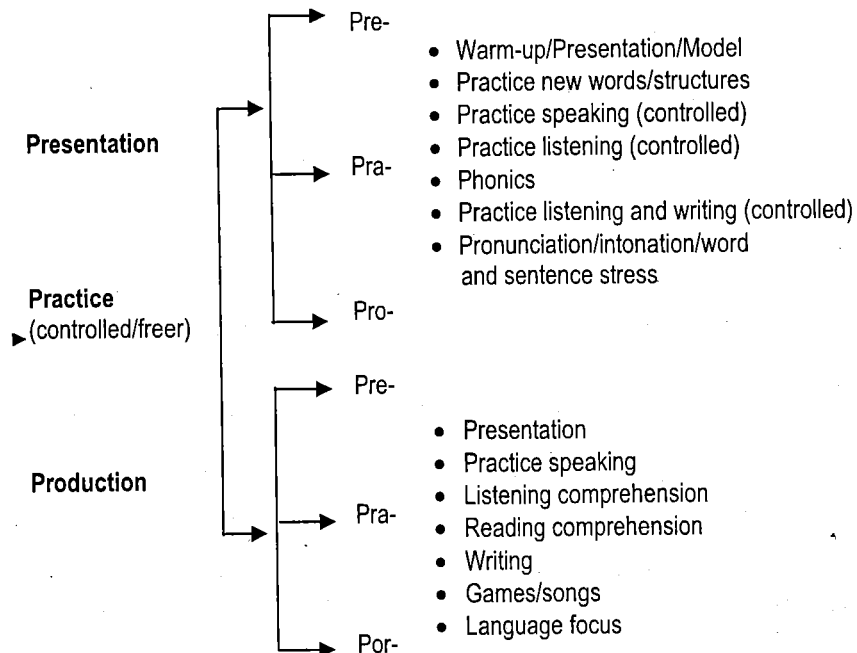
* Các nội dung trong cột Competences có thể đổi chỗ giữa các chủ điểm trong phạm vi một năm học

** Nội dung của cột Language focus dùng cho cả năm học

II. Sách giáo khoa

Trên cơ sở chương trình tiểu học mới, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục cùng Nhà xuất bản (NXB) Giáo dục đã tổ chức biên soạn

bộ SGK Let's Learn English – Book 1. Bộ sách mới, bắt đầu triển khai dạy ở lớp 3 từ năm học 2006 - 2007, gồm có sách học sinh, sách giáo viên, sách bài tập và bộ đồ dùng dạy học đi kèm gồm: băng cát sét, đĩa CD, các tranh ảnh, quân bài, con chữ, ... Bộ SGK được biên soạn với sự hợp tác về chuyên môn và kĩ thuật giữa NXB Giáo dục Việt Nam và NXB Panpac - Education, Singapore cùng sự hỗ trợ về chuyên



môn và ghi tiếng của Hội đồng Anh tại Việt Nam.

Bộ sách giáo khoa mới được viết trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản sau:

- Đảm bảo ngữ cảnh hoá cao các chủ điểm/chủ đề giao tiếp, các khả năng giao tiếp thông qua các tình huống giao tiếp thích hợp, sát với thực tế.

- Đảm bảo tính đích thực của kiến thức ngôn ngữ trong SGK và các hoạt động giao tiếp.

- Đảm bảo sự phối hợp giữa các kĩ năng giao tiếp, giữa kĩ năng giao tiếp với kiến thức ngôn ngữ.

- Đảm bảo sự kết hợp hài hòa giữa kênh hình, kênh chữ và kênh âm thanh.

- Đảm bảo tính thực hành, tính ứng dụng cao và lặp lại có mở rộng theo hình thức vòng tròn đồng tâm.

- Đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi, trình độ hiểu biết, nhu cầu và sở thích của HS.

- Đảm bảo tính vừa sức, tính hấp dẫn và tính thách thức.

- Đảm bảo học thông qua chơi, chơi để học

Trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản đó, các bài học trong SGK được thể hiện theo quy trình dạy học 3Ps (Presentation - Practice - Production). Như sơ đồ bên.

III. Phương pháp dạy học

Phương pháp dạy học ở tiểu học dựa vào các quan điểm cơ bản sau:

HS được coi là chủ thể của quá trình dạy học (learner - centered approach). Điều đó có nghĩa là quá trình dạy học là quá trình trong đó HS tham gia hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo trong rèn luyện hình thành các kĩ năng giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết) và tiếp thu kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp). Các hoạt động học tập cần được tổ chức thông qua nhiều hình thức khác nhau như: học tập, vui chơi, hoạt động cá nhân, hoạt động theo cặp, hoạt động theo nhóm (individual / pair / group / whole class work). GV là người tổ chức, hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động học của HS. Quan điểm này được thể hiện ở một số nội dung như:

- HS phải được tham gia tích cực vào các hoạt động luyện tập hình thành kĩ năng ngôn ngữ chứ không phải là người thụ động tiếp thu các kiến thức ngôn ngữ

- Tăng tối đa thời gian dạy học trên lớp phục vụ việc luyện tập hình thành các kĩ năng ngôn ngữ.

- Huy động tất cả các kiến thức sẵn có về văn hoá, xã hội cũng như ngôn ngữ của HS.

- Có thái độ tích cực đối với lỗi ngôn ngữ của HS. Chấp nhận lỗi như một phần tất yếu trong quá trình học ngoại ngữ, giúp HS học tập được từ chính lỗi của bản thân và bạn bè.

- Không chỉ chú ý đến sản phẩm luyện tập cuối cùng (product) mà còn chú trọng đến cả quy trình học tập (learning process) và phương pháp học tập của HS (learning methodology).

Lấy nhiệm vụ giao tiếp làm đơn vị dạy học trên lớp (task based learning). Quan điểm đó được thể hiện qua quy trình ba giai đoạn dạy học cơ bản (The 3 - stage process) khi giới thiệu ngữ liệu và luyện tập kĩ năng. Ba giai đoạn đó được cụ thể hóa trong sơ đồ sau:

Pre-task → Through-task → Post-task (Before - /While - /After -)

(introduction to topic and task → preactive → application)

Pre-task → Task cycle → Language focus
(introduction to topic and task → task and report → analysis and practice)

Cần sử dụng phối hợp các phương pháp và kĩ thuật dạy học ngoại ngữ hiện đại phù hợp với việc dạy học cho đối tượng HS tiểu học.

Phương tiện và đồ dùng dạy học là bộ phận cấu thành của nội dung dạy học. Cùng với SGK, tranh ảnh, đồ dùng dạy học và các thiết bị cần được sử dụng thường xuyên và có hiệu quả trong quá trình dạy học từ giới thiệu, luyện tập đến vận dụng kiến thức và kĩ năng.

IV. Điều kiện dạy học

Dạy học tiếng Anh ở tiểu học phải được tiến hành tại các trường tiểu học có đủ các điều kiện về GV, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, có nhu cầu của HS và phụ huynh HS. Cụ thể là:

Về giáo viên

GV đóng vai trò quan trọng nhất đảm bảo việc dạy môn học có hiệu quả trong trường tiểu học. Hiện tại phần lớn GV dạy tiếng Anh trong các trường tiểu học làm việc theo chế độ các hợp đồng ngắn hoặc dài hạn. Để đảm bảo chất lượng dạy học, các GV dạy tiếng Anh ở tiểu học cần có đủ năng lực chuyên môn (ít nhất có bằng cao đẳng/trung học sư phạm về tiếng Anh hoặc tương đương) và được bồi dưỡng lí luận dạy học tiếng Anh cho đối tượng trẻ em, được trang bị phương pháp và kĩ thuật dạy học tiên tiến phù hợp với thực tế giảng dạy môn học ở tiểu học.

Về lâu dài, các cấp quản lí về giáo dục tiểu học, từ trung ương tới các địa phương, cần thúc đẩy một số việc như:

- GV dạy tiếng Anh ở tiểu học phải được hưởng các chế độ, chính sách như các GV dạy các môn học khác (không theo dạng hợp đồng)
- Thu hút các giáo sinh tốt nghiệp khoa tiếng Anh tại các trường sư phạm tham gia dạy tiếng Anh tại các trường tiểu học.
- Khuyến khích những GV trong các trường tiểu học có khả năng và năng lực ngôn ngữ học thêm tiếng Anh (qua hình thức chuyên tu, tại chức) để dạy môn tiếng Anh ở tiểu học.
- Mở các khoá đào tạo GV dạy tiếng Anh tiểu học trong các khoa tiếng Anh ở các trường

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS cần được thực hiện dựa trên mục tiêu, nội dung chương trình và chuẩn kiến thức và kĩ năng. Bài kiểm tra cần dựa trên cơ sở các chủ điểm, chủ đề (theme, topic), chức năng giao tiếp hay khả năng ngôn ngữ (communicative functions, language competences) cũng như kiến thức ngôn ngữ (language focus) được quy định trong chương trình và chuẩn kiến thức, kĩ năng tại thời điểm kiểm tra. Việc kiểm tra, đánh giá cần thông qua các kĩ năng giao tiếp là chính: nghe, nói, đọc, viết. Việc đánh giá phải dựa trên kết quả các bài kiểm tra và đánh giá quá trình tham gia học tập. Kết quả học tập phải được tính như các môn học khác.

Quản lí, chỉ đạo

Phải có các quy chế riêng cho việc dạy môn tiếng Anh với tư cách là môn học tự chọn ở tiểu học. Công tác chỉ đạo, quản lí việc dạy và môn học phải theo đúng chương trình, có kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, chu đáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo & Hội đồng Anh, *Hội thảo Giảng dạy Tiếng Anh bậc Tiểu học*, Hà Nội, 2005
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình Tiếng Anh Tự*

Lớp	Số tuần	Số tiết/tuần	Tổng số tiết/năm học
3	35	2	70
4	35	2	70
5	35	2	70
Tổng số:			210

đại học, cao đẳng, trung học sư phạm nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học môn học ngày càng tăng.

Về thời gian và điều kiện dạy học

Cần thúc đẩy mạnh mẽ việc dạy môn tiếng Anh tự chọn tại các trường tiểu học cả ngày. Khuyến khích các trường tiểu học một buổi/ngày dạy môn tiếng Anh tự chọn. Khi dạy học môn tiếng Anh, các trường cần đảm bảo thời gian dạy học theo quy định của chương trình:

Phải đảm bảo đủ phòng học, SGK, các tài liệu tham khảo cho HS, sách hướng dẫn và các sách tham khảo cần thiết cho GV và các thiết bị, đồ dùng dạy học để thực hiện quá trình dạy học.

Về kiểm tra, đánh giá

chọn Tiểu học, 2003

3. Jayne Moon, *Children Learning English*, Macmillan, 2005
4. Jean Brewster and Gail Ellis, *The Primary English Teacher's Guide*, Penguin English, 2004
5. Jeremy Harmer, *The Practice of English Language Teaching*, Longman, 2001

SUMMARY

The article presents some fundamental orientations and noteworthy points in teaching English at the primary level. Mentioned in detail in the article are the curriculum, textbook, teaching methodology and teaching-learning conditions.